

**BIỂU LÃI SUẤT CHO VAY THAM CHIẾU VND VÀ BIÊN ĐỘ LÃI SUẤT LINH
HOẠT ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CHO VAY KHÔNG TÀI SẢN BẢO ĐẢM (TSBD)
KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN**

Áp dụng kể từ ngày 07/07/2026

- 1. Biểu lãi suất tham chiếu đối với cho vay không TSBD dành cho Khách hàng cá nhân tại VPBank giải ngân trước ngày 16/10/2023, cụ thể như sau:**

Thời gian vay vốn	Lãi suất tham chiếu (%/năm)
Kỳ hạn vay ≤ 3 tháng	8.8%
Kỳ hạn vay 4 tháng	9.0%
Kỳ hạn vay 5 tháng	9.1%
Kỳ hạn vay 6 tháng	9.4%
Kỳ hạn vay 7 tháng	9.6%
Kỳ hạn vay 8 tháng	9.7%
Kỳ hạn vay 9 tháng	9.9%
Kỳ hạn vay 10 tháng	10.0%
Kỳ hạn vay 11 tháng	10.2%
Kỳ hạn vay 12 tháng	10.3%
Kỳ hạn vay trên 12 tháng - 24 tháng	10.5%
Kỳ hạn vay trên 24 tháng - 60 tháng	10.7%

- 2. Biểu lãi suất tham chiếu đối với cho vay không TSBD dành cho Khách hàng cá nhân tại VPBank giải ngân từ ngày 16/10/2023, cụ thể như sau:**

Thời gian vay vốn	Lãi suất tham chiếu (%/năm)
Kỳ hạn vay ≤ 3 tháng	9.0%
Kỳ hạn vay 4 tháng	9.2%
Kỳ hạn vay 5 tháng	9.3%
Kỳ hạn vay 6 tháng	9.6%
Kỳ hạn vay 7 tháng	9.8%
Kỳ hạn vay 8 tháng	9.9%

Kỳ hạn vay 9 tháng	10.1%
Kỳ hạn vay 10 tháng	10.2%
Kỳ hạn vay 11 tháng	10.4%
Kỳ hạn vay 12 tháng	10.5%
Kỳ hạn vay trên 12 tháng - 24 tháng	10.7%
Kỳ hạn vay trên 24 tháng - 60 tháng	10.9%

3. Quy định việc áp dụng Lãi suất tham chiếu như sau: Áp dụng cho các khoản vay lãi suất điều chỉnh

- 3.1 Đối với Khoản vay có thời hạn cho vay đến 12 tháng: Lãi suất cho vay được điều chỉnh theo định kỳ 01 tháng/ 01 lần.
- 3.2 Đối với Khoản vay có thời hạn cho vay trên 12 tháng: Lãi suất cho vay được điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/ 01 lần. Việc điều chỉnh lãi suất được thực hiện định kỳ vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hàng năm.

4. Biên độ linh hoạt áp dụng đối với các khoản vay áp dụng cơ chế điều chỉnh lãi suất linh hoạt tương ứng với lịch sử thanh toán khoản vay

Nội dung	Biên độ lãi suất điều chỉnh (%/năm)
<i>Biên độ cộng linh hoạt</i>	0.5%
<i>Biên độ trừ linh hoạt</i>	0.5%
<i>Biên độ trừ linh hoạt tối đa</i>	3.0%
<i>Biên độ cộng linh hoạt tối đa</i>	3.0%